TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2025/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 27 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57; 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 144; khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 36 và Điều 37 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 63/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con chung"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh A Th, sinh năm 1993 và Chị Y Tr, sinh năm 1994; Cùng địa chỉ: Thôn Đắk H, xã Đắk D, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19-5-2025, những người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Y Tr và anh A Th đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Y Tr và anh A Th thống nhất thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Y Tr và anh A Th có 01 con chung là cháu Y Hoàng Nh, sinh ngày 11/12/2012. Sau khi ly hôn chị Y Tr và anh A Th thỏa thuận giao cháu Y Hoàng Như Ý cho chị Y Trung trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con thành niên và tự lập được. Anh A Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Y Tr nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Y Tr và anh A Th thuận tình ly hôn. Hôn nhân giữa chị Tr và anh Th chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định.

- *Về con chung*: Chị Y Tr và anh A Th có 01 con chung là cháu Y Hoàng Nh, sinh ngày 11/12/2012. Sau khi ly hôn chị Y Tr và anh A Th thỏa thuận giao cháu Y Hoàng Nh cho chị Y Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con thành niên và tự lập được. Anh A Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung*: Chị Y Tr và anh A Th tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. *Về lệ phí ly hôn sơ thẩm*: Chị Y Tr tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0002215 ngày 29-4-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Chị Y Tr đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- UBND xã Đăk Dục, h. Ngọc Hồi, t. Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phượng